

Bản án số: 21/2017/HSST  
Ngày 13/11/2017.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bàn Văn Chanh, bà Nguyễn Thị Yên.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 27/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2017/HSST-QĐ ngày 01/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùi Văn Đ (Tên gọi khác: T), sinh năm 1994 tại huyện Y, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùi Văn T và bà Hoàng Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2017 đến nay. Có mặt.

*Bị hại:* Chị Lò Thị H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Bản K, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1962; nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 14/9/2017, Mùi Văn Đ điều khiển xe máy đi từ bản T, huyện Y đến thị trấn M, huyện M, do không có tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ đi xe máy đến Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu, dựng xe ở bên ngoài rồi đi bộ lên Khoa phụ sản, quan sát thấy mọi người trong phòng số 223 đều đã ngủ, tại cột sắt mắc màn kê gần cửa sổ có treo một túi giả da màu nâu (Quá trình điều tra xác định là túi của chị Lò Thị H). Đ thò tay qua cửa sổ lấy chiếc túi, mang ra cách phòng 223 khoảng 3 mét mở ra thấy bên trong túi có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, vỏ màu hồng và một số tiền mặt. Đ lấy toàn bộ số tiền cho vào túi quần mình thì thấy trong phòng số 223 có tiếng người dậy. Do lo sợ bị phát hiện nên Đ ném túi trong có điện thoại xuống vườn hoa sân bệnh viện rồi xuống ngồi ở ghế đá sân xem có ai lấy túi không. Sau khi phát hiện mất tài sản, chị H sử dụng điện thoại khác gọi vào số điện thoại của mình thì phát hiện tiếng chuông điện thoại dưới sân nên đã đi xuống nhặt túi trong có điện thoại. Đ vào nhà vệ sinh của bệnh viện đếm số tiền trộm được là 950.000đ. Số tiền này Đ đã chi tiêu cá nhân và mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết sử dụng hết.

Ngày 19/9/2017, chị Lò Thị H có đơn trình báo đề nghị điều tra làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tạm giữ của chị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, vỏ màu hồng và 01 túi giả da có dây đeo chéo nhãn hiệu Jeep LingHang để phục vụ điều tra. Đồng thời xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án là phòng số 223 Khoa phụ sản Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu thuộc tiểu khu 11 thị trấn M. Xác định vị trí chị H treo túi cách cửa sổ 10cm; không thu giữ gì.

Ngày 21/9/2017, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu đã định giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu hồng, đã qua sử dụng giá trị 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Ngày 12/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả chiếc điện thoại và túi xách cho chị Lò Thị H sử dụng. Chị Lò Thị H yêu cầu Mùi Văn Đ bồi thường số tiền 950.000đ. Ngày 04/10/2017, bà Hoàng Thị C (mẹ đẻ Đ) đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường đủ cho chị H. Chị H không có yêu cầu bồi thường gì khác. Bà C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường thay.

Quá trình điều tra thu giữ của Mùi Văn Đ 01 xe máy nhãn hiệu YAMEN WIN100 biển kiểm soát 26F4-4084 và 01 áo phông màu tím than, đều đã qua sử dụng cũ.

Bản cáo trạng số 204/CT-VKS ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Mùi Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùi Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùi Văn Đ từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm bồi thường dân sự, áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 13 Bộ luật Dân sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu trả cho chị Lò Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu hồng và 01 túi xách.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu YAMEN WIN100 biển kiểm soát 26F4-4084 của Mùi Văn Đ do đã sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi 01 que test thử nhanh ma túy đã qua sử dụng đối với Mùi Văn Đ, 01 áo phông màu tím than.

Chấp nhận việc: Bà Hoàng Thị C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho chị Lò Thị H số tiền 950.000đ; chị Lò Thị H không yêu cầu bồi thường gì khác; bà Hoàng Thị C không yêu cầu Mùi Văn Đ trả lại số tiền đã bồi thường thay.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Mùi Văn Đ giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản về việc

bắt người; biên bản sơ bộ xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng đã thu giữ; kết luận định giá tài sản; đơn trình báo và lời khai của bị hại, lời khai của những người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 14/9/2017 Mùi Văn Đ đã lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F trị giá 2.200.000đ và số tiền 950.000đ của chị Lò Thị H. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung.

[2] Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Sau khi phạm tội, bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường thay số tiền 950.000đ cho bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên toà thấy ngoài chiếc xe máy đã sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo không có tài sản riêng khác, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng của vụ án, áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu trả cho chị Lò Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F vỏ màu hồng và 01 túi xách.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu YAMEN WIN100 biển kiểm soát 26F4-4084 của Mùi Văn Đ là tài sản hợp pháp của bị cáo, đã sử dụng vào việc phạm tội, xét cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi 01 que test thử nhanh ma túy đã qua sử dụng đối với Mùi Văn Đ và 01 áo phong màu tím than thu giữ của Mùi Văn Đ, xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự, áp dụng Điều 13 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc: Bà Hoàng Thị C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho chị Lò Thị H số tiền 950.000đ; chị Lò Thị H không yêu cầu bồi thường gì khác; bà Hoàng Thị C không yêu cầu Mùi Văn Đ trả lại số tiền đã bồi thường thay.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Mùi Văn Đ (tên gọi khác: T) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùi Văn Đ (tên gọi khác: Tăng) 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21 tháng 9 năm 2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 13 Bộ luật Dân sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu trả cho chị Lò Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F vỏ màu hồng và 01 túi xách.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy của Mùi Văn Đ, nhãn hiệu YAMEN WIN100, màu đen, biển kiểm soát 26F4-4084, số máy 100738, số khung 144599, 01 gương chiếu hậu bé, chắn bùn trước và sau không có, dây công tơ mét bị đứt, đèn xi nhan dưới 2 bên không có, đèn xi nhan trên bên phải không có, xe đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi 01 que test thử nhanh ma túy đã qua sử dụng đối với Mùi Văn Đ; 01 áo phong cộc tay, màu tím than, trên áo có ghi chữ "Hành động nhỏ, ý nghĩa lớn, 60+", đã qua sử dụng cũ.

Chấp nhận việc: Bà Hoàng Thị C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho chị Lò Thị H số tiền 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng); chị Lò Thị H không yêu cầu bồi thường gì khác; bà Hoàng Thị C không yêu cầu Mùi Văn Đ trả lại số tiền đã bồi thường thay.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mùi Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN –**

**CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bàn Văn Chanh    Nguyễn Thị Yên**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

